TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2025/DS-ST
Ngày 19- 9-2025
V/v tranh chấp "Bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Mộng Linh.

2. Bà Bùi Thị Duyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Nguyễn Nhứt – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9–Vĩnh Long.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9–Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Phú Quí–Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 108/2025/TLST- DS ngày 21 tháng 3 năm 2025 về tranh chấp "Bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:181/2025/QĐST–DS ngày 08 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Bé Đ, sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp TH, xã QĐ, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn N, sinh năm 1982; Địa chỉ: ấp TH, xã QĐ, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Đặng Thị Bé Đ trình bày:

Vào khoảng 07 giờ ngày 09/6/2024, chị đang ngồi trong vựa ve chai, chị có cầm 01 con dao yếm để chặt ve chai, tự nhiên anh Đặng Văn N (là chồng trước của chị nhưng đã ly hôn năm 2023) từ bên ngoài đi vào vựa ve chai của chị, anh N chửi mắng sỉ nhục chị toàn lời khó nghe, tay anh N lấy khúc ống sắt phế liệu của chị để trong vựa ve chai rồi đánh vào đầu của chị rất nhiều cái. Chị chạy ra lộ nhựa (đường huyện lộ 25) hô la kêu cứu, anh N chạy theo chị, đè chị xuống lộ tiếp tục đánh chị rồi giựt con dao chị đang cầm làm chị bị đứt 3 ngón tay ở bàn tay trái, chảy máu rất nhiều, được bà con can ngăn anh N mới chịu bỏ đi.

Chị bị bất tỉnh một lúc, người nhà chị chở chị đến cấp cứu tại bệnh viện huyện Thạnh Phú chụp X-quang thấy thương vùng đầu thấy chị bị sưng bầm nhiều cục nên chuyển chị đến bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre. Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre cho chụp CT vùng đầu, yêu cầu chị nằm viện theo dõi nhưng gia đình đơn chiếc nên chị xin về nhà điều trị. Nhưng khi về nhà, vết thương đầu quá đau nhức nên ngày 10/6/2024, chị đến điều trị tại bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu tỉnh Bến Tre. Đến ngày 19/6/2024, chị được xuất viện về điều trị tại nhà và có đi tái khám được 02 lần.

Sau đó chị viết đơn yêu cầu Công an xã Mỹ Hưng giải quyết. Chị yêu cầu anh N bồi thường chi phí điều trị gồm: tiền chụp CT, chụp X-quang và thuốc, tiền xe đi lại, tiền thuê người nuôi chị nằm viện, tiền ăn uống lúc ở bệnh viện, tiền công lao động thời gian chị bị thương tật không được và tiền chị tái khám. Công an xã Mỹ Hưng có mời chị và anh N đến hòa giải nhưng anh N không đồng ý nên chị khởi kiện tại Tòa án.

Chị yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 9-Vĩnh Long giải quyết, buộc anh N phải bồi thường cho chị các khoản như sau:

- Tiền thuốc là 3.000.000 đồng, bảng kê tiền thuốc chị đã giao nộp cho Công an xã Mỹ Hưng khi giải quyết vụ việc nên không còn để giao nộp cho Tòa án.

- Tiền ăn, uống cho 10 ngày tại bệnh viện cho 02 người (chị và bà Phan Thị N) là 2.500.000 đồng.

- Tiền xe đi lại 02 lần là 1.000.000 đồng.

- Tiền công chị thuê bà Phan Thị N nuôi 10 ngày tại bệnh viện là 5.000.000 đồng (chưa tính tiền ăn, uống) số tiền này chị đã trả xong cho bà N.

- Tiền mất thu nhập là 400.000 đồng/ngày x 33 ngày là 13.200.000 đồng. Hàng ngày chị đi mua xe chai, buổi tối chị dít hạt điều nên thu nhập của chị thời điểm đó khoảng 400.000 đồng/ngày, khi ra viện bác sĩ có bảo chị phải nghỉ ngơi phục hồi sức khỏe, khoảng hơn 01 tháng sau sức khỏe của chị mới dần hồi phục.

- Tiền thuốc mua 02 lần ở nhà thuốc Long Châu là 707.700 đồng.

Tổng cộng chị yêu cầu anh N phải bồi thường cho chị là 25.407.700 đồng, chị không yêu cầu gì thêm.

Chị cam kết hiện nay sự việc xô xát giữa chị với ông N nêu trên chị không yêu cầu cơ quan có thẩm quyền khác giải quyết. Chị cam kết lời trình bày này là sự thật nếu sai chị hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Tại phiên toà chị Đ trình bày: Năm 2023 chị và anh N ly hôn với nhau nhưng chưa chia tài sản chung. Vào khoảng 07 giờ ngày 09/6/2024, chị đang ngồi trong vựa ve chai, chị có cầm 01 con dao yếm để chặt ve chai, anh N bước vào bảo chị dọn đi, chị có nói khi nào Tòa án giải quyết chia đất xong thì chị sẽ đi, anh N nói " đất của ai" thì lập tức dùng tay đánh vào mặt chị 01 cái, chị có cầm con dao chém anh N và bỏ chạy ra lộ. Anh N chạy theo dùng cán cây lau nhà đánh vào đầu chị khoảng 05 - 06 cái, anh N ôm vật chị xuống đất, dùng chân đạp lên lưng chị, anh N giật con dao trên tay chị làm chị bị đứt tay chảy

máu, anh N còn dùng tay đánh vào mặt chị nhiều cái. Chị được gia đình đưa đến Trạm y tế xã Mỹ Hưng để cầm máu ở bàn tay. Sau đó chị đến Trung tâm Y tế huyện Thạnh Phú cấp cứu rồi chuyển đến bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, cùng ngày chị được về nhà. Đến ngày 11/6/2024 do chóng mặt, đau đầu nên chị đến Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu điều trị, đến ngày 19/6/2024 thì được ra viện. Chị yêu cầu anh N phải bồi thường cho chị các khoản như sau:

- Tiền thuốc là 2.951.874 đồng;

- Tiền ăn, uống cho 10 ngày tại bệnh viện cho 02 người (chị và bà Phan Thị N) là 2.500.000 đồng.

- Tiền xe đi lại 02 lần là 1.000.000 đồng.

- Do hàng ngày bà N nuôi bệnh mẹ của bà N tại nhà, các anh chị em bà N trả công cho bà N là 500.000 đồng nên khi chị thuê bà N thì chị cũng trả 500.000 đồng/ngày x 10 ngày là 5.000.000 đồng, số tiền này chưa tính tiền ăn, uống.

- Tiền mất thu nhập là 250.000 đồng/ngày x 42 ngày là 10.500.000 đồng, trong đó có 10 ngày nằm bệnh viện điều trị và 32 ngày nghỉ ngơi phục hồi sức khỏe.

Tổng cộng chị yêu cầu anh N phải bồi thường cho chị là 21.951.874 đồng nhưng chị yêu cầu anh N bồi thường cho chị 15.000.000 đồng nếu anh N không đồng ý chị yêu cầu giải quyết buộc anh N phải bồi thường cho chị số tiền là 21.951.874 đồng, chị không yêu cầu gì thêm.

Chị tự nguyện rút một phần yêu cầu đối với anh N là 3.455.826 đồng. Chị tự nguyện nộp toàn bộ chi phí tố tụng theo quy định.Việc này là do chị tự nguyện.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 08/9/2025 và tại phiên toà bị đơn anh Đặng Văn N trình bày:

Vào khoảng 07 giờ ngày 09/6/2024, anh có đến chỗ vựa ve chai của chị Đ và có nói: "Lấy chồng rồi, sao không đi khỏi đất tôi, nếu không đi thì tôi dọn nhà". Lập tức, chị Đ rút con dao chặt dừa, chị Đ dùng dao chém anh nên anh có lấy cán cây lau nhà, bằng inox để đỡ, chị Đ dùng dao chém liên tục, anh dùng cây lau nhà đỡ, khi đó anh chụp được con dao, hai bên giằng co thì chị Đ bị đứt tay, chảy máu. Anh có giật được con dao đưa cho cháu của anh có tên thường gọi là chị Lùng, tên theo giấy là chị Nguyễn Thị Thu Hận đứng gần đó, anh có đánh chị Đ 01 bạt tay vào vùng mặt, anh Tèo là anh ruột của chị Đ dùng nón bảo hiểm đánh anh nhưng không trúng. Lúc này, chồng của chị Đ là anh Trường và ông cha dượng của anh Trường chạy đến, anh Trường cầm mã tấu đòi chém anh, khi đó không ai căn ngăn, rồi sau đó các bên bỏ về. Một lúc sau anh báo Công an xã Mỹ Hưng biết, rồi sau đó Công an xã có mời từng người làm việc. Lúc đó, anh thấy chị Đ chỉ bị thương ở bàn tay chảy máu, không có thương tích nào khác. Còn anh không có bị thương tích gì. Công an xã có đến hiện trường lập biên bản sự việc hay không thì anh không rõ. Anh không có đánh vào vùng đầu của chị Đ. Sự việc có anh Tèo là anh ruột chị Đ, chị Lùng là vợ anh Tèo, anh Tiếp ở xã Mỹ An là người làm thuê dọn cỏ cho anh chứng kiến. Anh có nghe là

chị Đ nói là đi dưỡng thai chứ không có thương tích gì. Nghề nghiệp của chị Đ vào thời điểm đó là đi mua ve chai, anh có nghe nói là thu nhập khoảng 100.000 đồng đến 150.000 đồng/ngày nhưng thu thập không ổn định, thời điểm đó thì chị Đ không đi mua ve chai. Anh không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Đ, anh chỉ làm đứt tay chị Đ, không đánh vào vùng đầu của chị Đ. Anh không gây thương tích cho chị Đ như chị Đ trình bày. Theo anh biết bà N là mẹ chồng sau của chị Đ. Sau khi xảy ra xô xát anh đi làm ở tỉnh Bình Dương nên anh không biết chị Đ có bị tai nạn gì khác hay không.

Anh không đồng ý các tài liệu chứng cứ do chị Đ cung cấp, do anh chỉ làm cho chị Đ đứt tay không gây thương tích nào khác cho chị Đ nhưng anh đồng ý bồi thường cho chị Đ 5.000.000 đồng, không bồi thường thêm khoản nào. Trong vụ án này anh không tranh chấp hay yêu cầu gì đối với chị Đ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn chưa tham gia đầy đủ các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại tòa là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39BLTTDS, áp dụng các Điều 590 BLDS, Điều 7 Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của HĐTP Toà án nhân dân tối chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đ, buộc ông Đặng Văn N bồi thường thiệt hại cho bà Đ số tiền (5.200.000 đồng + 3.995.000 đồng) *70% = 6.436.500 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm" theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Đặng Văn N cư trú tại ấp Thạnh Hưng, xã Qưới Điền, tỉnh Vĩnh Long. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9-Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu về việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của chị Đ về việc yêu cầu anh N phải bồi thường cho chị số tiền là 3.455.826 đồng. Xét thấy: việc rút yêu cầu khởi kiện này của chị Đ là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại các Điều 217, 218 và Điều 219 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nội dung vụ án:

- Ngày 09/6/2024 chị Đ và chị N có xảy ra xô xát. Ngày 09/6/2024 chị Đ được chuyển đến bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu điều trị, cùng ngày chị N ra viện. Ngày 11/6/2025 chị N đến bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu điều trị đến ngày 18/6/2024 thì ra viện.

- Ngày 30/8/2024 Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an huyện Thạnh Phú ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

- Ngày 29/9/2024 Công an huyện Thạnh Phú ban hành Quyết định số: 65/QĐ-XPHC xử phạt hành vi hành chính đối với anh N với số tiền 6.5000.000 đồng đến nay anh N chưa nộp phạt.

- Theo chị Đ: Do anh N gây thương tích cho chị nên chị yêu cầu anh N phải bồi thường cho chị các khoản là là 21.951.874 đồng nhưng chị yêu cầu anh N bồi thường cho chị 15.000.000 đồng nếu anh N không đồng ý chị yêu cầu giải quyết buộc anh N phải bồi thường cho chị số tiền là 21.951.874 đồng, chị không yêu cầu gì thêm.

- Theo anh N: Anh không đánh vào đầu của chị Đ nên anh không đồng ý bồi thường thiệt hại của chị Đ, anh chỉ đồng ý bồi thường cho chị Đ số tiền là 5.000.000 đồng.

[5] Xét các yêu cầu của chị Đ, thấy rằng:

[5.1] Đối với các chi phí điều trị của chị Đ yêu cầu anh N phải bồi thường cho chị Đ là 2.951.874 đồng. Căn cứ vào bệnh án của chị Đ do bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu thì các khoản chi phí này là những chi phí hợp lý cho việc cứu chữa theo sự chỉ định của bác sĩ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5.2] Tại phiên toà chị Đ trình bày: Tiền xe đi lại 02 lần vào ngày 09/6/2024 và 11/6/2024 là 1.000.000 đồng. Xét thấy: chi phí này là hợp lý cho việc cứu chữa nên được chấp nhận.

[5.3] Chị Đ yêu cầu anh N phải bồi thường chi phí ăn, uống cho 02 người tại bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu mỗi ngày 250.000 đồng x 10 ngày = 2.500.000 đồng. Xét thấy: Chi phí này là quá cao so với chi phí thực tế tại thời điểm xảy ra vụ việc nên Hội đồng xét xử chấp nhận 01 phần yêu cầu của chị Đ như sau: 100.000 đồng/ngày/người x 02 x 08 ngày (tính từ ngày 11/6/2024 đến ngày 18/6/2024) là 1.600.000 đồng.

[5.4] Đối với tiền mất thu nhập của chị Đ, xét thấy: Trước khi xảy ra sự việc thì Đ có thu nhập không ổn định, chị Đ không cung cấp được chứng cứ chứng minh chị Đ có thu nhập ổn định. Căn cứ, biên bản xác minh ngày 17/9/2025 của Toà án nhân dân khu vực 9-Vĩnh Long thì thu nhập trung bình của lao động nữ tại thời điểm xảy ra sự việc được xác định là 150.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày. Do đó, có căn cứ xác định thu thập thực tế của chị Đ trong thời gian điều trị nội trú từ ngày 09/6/2024 đến ngày 18/6/2024 là 10 ngày x 180.000 đồng = 1.800.000 đồng. Thu nhập bị giảm sút của chị Đ trong thời gian thương tích chưa phục hồi là: 20 ngày x 180.000 đồng= 3.600.000 đồng.

[5.5] Xét yêu cầu của chị Đ về việc bồi thường tiền công do thuê bà N nuôi bệnh là 5.000.000 đồng. Xét thấy: Tại phiên toà chị Đ cho rằng bà N hàng ngày nuôi bệnh tại địa phương 500.000 đồng/ngày nhưng chị Đ không cung cấp được chứng cứ để chứng minh. Tuy nhiên, căn cứ vào thu thập thực tế của lao động

nữ tại địa phương tại thời điểm xảy ra sự việc, Hội đồng xét xử chấp nhận 01 phần yêu cầu với số tiền là 200.000 đồng x 10 ngày là 2.000.000 đồng.

[6] Xét về lỗi gây ra thiệt hại, thấy rằng: Căn cứ vào lời trình bày của các bên thì hậu quả xảy ra phần lớn là do lỗi của anh N, cụ thể: Vụ án tranh chấp chia tài sản chung sau khi ly hôn giữa chị Đ với anh N chưa được giải quyết thì ngày 09/6/224 anh N yêu cầu chị Đ phải đi khỏi nhà để giao trả đất cho anh N, dùng cây lau nhà đánh vào đầu của chị Đ gây thương tích nên anh N phải chịu 2/3 tỷ lệ thiệt hại tương ứng mức độ lỗi của anh N. Đối với chị Đ có hành vi dùng dao chém anh N do phòng vệ nên anh N có giật lấy con dao gây thương tích cho chị Đ nên chị Đ phải chịu bồi thường 1/3 tỷ lệ thiệt hại.

[7] Như vậy, anh N có nghĩa vụ bồi thường cho chị Đ số tiền như sau: Chi phí điều trị là 2.951.874 đồng; Chi phí đi lại là 1.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập là 5.400.000 đồng; chi phí chăm sóc người bệnh là 2.000.000 đồng; Tiền ăn là 1.600.000 đồng.

Tổng cộng anh N phải bồi thường cho chị Đ số tiền là 12.951.874 đồng x 2/3 = 8.634.582 đồng.

[8] Do anh N không tranh chấp hay yêu cầu gì đối với chị Đ nên không xem xét giải quyết.

[9] Về chi phí tố tụng: Chị Đ tự nguyện nộp là 219.000 đồng và đã nộp xong.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Anh Đặng Văn N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm b, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 227, 228. 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 588, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu của chị Đặng Thị Bé Đ về việc yêu cầu anh Đặng Văn N phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị số tiền là 3.455.826 đồng

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Bé Đ. Buộc anh Đặng Văn N có nghĩa vụ bồi thường cho chị Đặng Thị Bé Đ số tiền là 8.634.582 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Do anh Đặng Văn N không tranh chấp hay yêu cầu gì đối với chị Đặng Thị Bé Đ nên không xem xét giải quyết.

4. Về chi phí tố tụng: Chị Đ tự nguyện nộp là 219.000 đồng và đã nộp xong.

5. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Đặng Thị Bé Đ được miễn nộp án phí theo quy định.

- Anh Đặng Văn N phải nộp là 431.729 đồng.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Mộng Linh-Bùi Thị Duyên **Trần Thị vân**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Vân